

ĐẠO ĐỨC THẾ TỤC, NHỮNG GIÁ TRỊ NHÂN BẢN VÀ XÃ HỘI

Nguyên bản: Secular Ethics, Human Values and Society

Tác giả: Đức Đạt Lai Lạt Ma/ Los Angeles, 2011

Chuyển ngữ: Tuệ Uyên



*

Tôi cảm ơn những người tổ chức tạo cơ hội để nói chuyện và chia sẻ với mọi người, đặc biệt với giới trẻ. Tôi cũng cảm ơn chính tôi, đặc biệt là thân thể tôi. Một vài ngày qua, tôi có vấn đề với cuống họng của tôi, vì thế tôi phải uống thuốc, nhưng rủi ro thay tôi uống quá liều và nó trở nên trầm trọng. Tôi đã ngủ mười tiếng đồng hồ vào buổi tối và tôi cảm thấy rất khỏe khoắn hôm nay.

Tôi nói về những giá trị nhân bản bất cứ nơi nào tôi đến, như tôi tin rằng đó là căn bản cho sự hòa bình của tâm hồn và một cuộc sống hạnh phúc. Bất cứ trong hoàn cảnh nào, nếu tinh thần chúng ta tĩnh lặng, thì các rắc rối có thể được chạm trán với sự thấu hiểu và thoải mái. Chúng không quấy rầy tinh thần nhiều, khi chúng ta tĩnh lặng về tinh thần. Cho dù ta là người có tín ngưỡng hay không tín ngưỡng, có một số hành vi rất quan trọng trong đời sống hàng ngày, như ngủ nghỉ, vốn giúp để cải thiện sức khỏe tinh thần. Sự hòa bình của tinh thần cũng cần thiết cho thể trạng sức khỏe của tinh thần; một sự tĩnh lặng của tâm hồn và hạnh phúc cũng là lợi ích vô vàn đối với sức khỏe. Tôi hoàn toàn chắc chắn rằng nếu tinh thần tôi không tĩnh lặng thế thì tôi không thể ngủ mười giờ đồng hồ.

Quý vị được sống một cộng đồng và quốc gia tự do, nhưng vào lúc mười sáu tuổi, tôi mất sự tự do, và lúc hai mươi bốn tuổi tôi đã mất quê hương. Trong năm mươi năm qua, thỉnh thoảng tôi nhận được những tin tức tốt lành nhưng hầu hết trong mọi lúc khác tôi đã có những tin tức tệ hại. Mặc cho tất cả, tôi cố gắng để giữ thể trạng tinh thần của tôi rất tĩnh lặng. Nhiều người phàn nàn về những vấn đề nhỏ nhặt qua sự thiếu vắng sức mạnh nội tại. Tôi luôn nói rằng nhằm để là một con người hạnh phúc, thì tiền tài, danh vọng, quyền lực, và một thân thể mạnh mẽ là quan trọng, nhưng chúng ta nên phụ thuộc vào sức mạnh nội tại. Sân hận không cung cấp sức mạnh nội tại, mặc dù tạm thời nó cho một năng lượng đặc biệt hay sự táo bạo – nhưng không lâu. Do vậy, tôi luôn luôn thúc đẩy những giá trị nội tại. Tất cả chúng ta là những con người giống nhau về tinh thần, thân thể, và cảm xúc, và tất cả chúng ta muốn hướng đến một đời sống hạnh phúc.

Tôi là một Phật tử, nhưng tôi tin rằng sự hòa hiệp giữa những tôn giáo khác nhau là rất quan trọng. Một số cộng đồng, như những người Ki Tô giáo hay Hồi giáo, có sự xung đột giữa chính họ qua những khác biệt nhỏ. Sự xung đột giữa tôn giáo là một bộ phận quan trọng của lịch sử nhân loại. Tất cả những tôn giáo có thể khác nhau, nhưng tất cả đều có cùng thông điệp cốt lõi để truyền đạt – để lan tỏa và thực hành từ ái, bi mẫn, tha thứ, và kỷ luật tự giác. Thế nên, chắc chắn không lợi ích gì trong việc tạo ra xung đột giữa những tôn giáo hay truyền thống khác nhau. Một cách toàn diện, chúng ta cần những truyền thống khác nhau như một sự đa dạng không gian tâm linh cần một sự đa dạng truyền thống để tồn tại. Cho nên, một khái niệm khác mà tôi thúc đẩy là khái niệm hòa hiệp giữa những truyền thống khác nhau.

Mục tiêu đầu tiên của chúng ta là tạo nên một thế giới hạnh phúc, vốn căn cứ trên một cộng đồng hạnh phúc, trong đó lại căn cứ trên một gia đình hạnh phúc và một cá nhân hạnh phúc. Do vậy, không có cá nhân hạnh phúc, thì một thế giới hạnh phúc không thể được tạo dựng. Dĩ nhiên, tôi là một Phật tử và ăn kiêng cùng cầu nguyện là một bộ phận của đời sống. Nhưng chúng ta không thể đạt được một thế giới hạnh phúc qua cầu nguyện. Sự cầu nguyện mang đến lợi lạc giới hạn đến cá nhân, nhưng không có gì cho thế giới. Với một thế giới hạnh phúc, một cá nhân nên là một người nhạy cảm và lan tỏa hạnh phúc trong gia đình, cộng đồng, và rồi thì ở một mức độ của quốc gia và quốc tế.

Một con người hạnh phúc không cần phải có tôn giáo, nhưng nên bao gồm việc hành thiện trong đời sống hàng ngày của người ấy để trở thành một con người nhạy cảm. Hòa bình ở mức độ thế giới không thể đạt đến được qua tôn giáo do bởi sự tồn tại của rất nhiều người không tín ngưỡng. Mục tiêu chính yếu là tìm ra một cung cách thế tục để đạt được hòa bình, không cần dựa đến tôn giáo. Ở phương

Tây, những người bạn của tôi vốn là tín đồ Ki Tô giáo và Hồi giáo tin rằng chủ nghĩa thế tục là sự không tôn trọng tôn giáo của họ. Nhưng ở Ấn Độ, chủ nghĩa thế tục là sự tôn trọng tất cả mọi tôn giáo và không có sự thiên vị bất cứ tôn giáo nào.

Theo người bạn Ấn Độ của tôi, cựu phó thủ tướng Ấn Độ, thì chủ nghĩa thế tục cũng cho sự tôn trọng với những người không tín ngưỡng. Trong hơn hai nghìn năm, một bộ phận nhỏ những triết gia đã phủ nhận sự tồn tại của kiếp sống tới hay khái niệm nghiệp (karma). Ông đã nói với tôi rằng bộ phận những người tín ngưỡng đã phải đối diện sự phê phán với quan điểm ấy, nhưng họ không bất tôn trọng trong bất cứ thái độ nào. Vậy cho nên, khi tôi nói thế tục, ý tôi không muốn nói bất cứ bất cứ sự không tôn trọng với bất cứ tôn giáo nào. Tôi là một Phật tử và tin tưởng trong tôn giáo, nhưng tôi tôn trọng tất cả mọi tôn giáo và nói về chủ nghĩa thế tục. Với sự thông hiểu và từ ngữ tiếng Anh giới hạn của tôi, tôi sẽ cố gắng để giải thích ý nghĩa của đạo đức thế tục.

Đối với tôi, giá trị có nghĩa là điều gì đó lợi lạc và hữu dụng cho sự tồn tại của chúng ta. Chúng ta có một thân thể và một tâm thức, nhưng chúng ta cần có một thân thể khỏe mạnh và một tâm thức khỏe mạnh. Một tâm thức khỏe mạnh là một hiện tượng bao gồm một cung cách khách quan nhận thức sự việc. Thế giới của tâm thức được làm từ những tế bào thần kinh nhưng có những mức độ khác nhau, theo tâm lý học Ấn Độ. Những cảm xúc trình độ vi tế hơn được căn cứ trên trình độ giác quan của tâm thức; trái lại trạng thái giấc mơ là trình độ sâu hơn của tâm thức vốn không lệ thuộc vào những giác quan, nhưng tùy thuộc vào năm loại đối tượng tinh thần.

Những giấc mơ vốn là một trình độ khác của ý thức, là căn cứ trên các kinh nghiệm hay nhận thức. Xa hơn, chức năng của não bộ tìm kiếm trình độ vi tế hơn của ý thức. Một số người Ấn Độ tin rằng sau khi chết, chức năng của não bộ dừng lại nhưng thân thể vẫn tươi nhuận. Nói một cách khoa học, không có sự giải thích. Nhưng bây giờ một nghiên cứu nào đó đang được tiến hành liên hệ với vấn đề này. Ý thức của tâm là một lãnh vực nào đó đã trở thành một đối tượng thảo luận. Tâm thức chỉ có thể có kinh nghiệm khách quan vốn không có bất cứ màu sắc hay hình thể, mà ta chỉ có thể cảm nhận. Năng lượng ấy đồng hành cùng tiến trình tinh thần trong kỹ năng của thực tại là một bộ phận của mantra (mật ngôn), không phải tâm thức.

Nhằm để đạt được một đời sống hạnh phúc, chúng ta cần chăm sóc cả thân thể và tâm thức. Một cách vật lý, chúng ta có thể khỏe mạnh nhưng có thể không hạnh phúc. Nếu ta dùng thuốc an thần hay rượu bia như một loại thuốc cho sự căng thẳng thế thì ta có thể cảm nhận như thú vật và sẽ không thể sử dụng sự thông

minh của con người. Tiềm năng của tâm thức chúng ta phải được sử dụng để bảo đảm rằng sự giáo dục không phải là lãng phí. Mặc dù thú vật có những giác quan bén nhạy hơn con người khi chúng tồn tại dựa vào đó, nhưng chúng ta có não bộ và năng lực suy nghĩ của chúng ta là mạnh mẽ hơn nhiều. Thật là thông tuệ để sử dụng phẩm chất đặc thù của chúng ta nhằm để đạt được một tâm thức tĩnh lặng.

Yếu tố chính, vốn được cần thiết bởi con người, là nhiệt tình. Tâm thức bị phân chia thành hai loại – thứ nhất là trình độ tri giác, căn cứ trên sự thông minh và những cảm xúc, vốn liên hệ với động cơ. Nên giáo dục hiện đại dường như chú ý nhiều đến sự thông minh mà không đủ với cảm xúc. Tôn giáo nhấn mạnh việc phát triển về phía khác, thứ lệ thuộc vào động cơ. Truyền thống Ấn Độ có một khái niệm vốn phối hợp cả những hai loại tâm thức. Đức Giáo Hoàng cũng nhấn mạnh rằng niềm tin và lý trí nên đi với nhau.

Chí trí thông minh đơn độc tạo nên thêm viễn kiến, mong muốn, và khát vọng nhưng cũng đem thêm sợ hãi, nghi ngờ, và không tin tưởng. Vì vậy, một sự cân bằng phải được đưa vào giữa cả hai phía của tâm thức bằng động cơ phía cảm xúc của tâm thức qua lòng nhiệt tình, vốn sẽ xua tan bất cứ cảm giác không tin tưởng nào. Như những tạo vật xã hội, con người cần một trái tim cởi mở để trở thành một cá nhân, gia đình, và cộng đồng hạnh phúc. Trong gia đình, ngay cả một chút không tin tưởng cũng mang đến sợ hãi và cô đơn. Kinh nghiệm cảm xúc với sự hỗ trợ của thông minh có thể giúp con người trở thành hạnh phúc. Nếu đối diện với một hoàn cảnh bi thảm, con người với sự cân bằng của tâm thức sẽ có thể chiến thắng nghịch cảnh bi thảm một cách dễ dàng.

Thú vật có trí thông minh giới hạn, vì thế chúng không thể phát triển những phẩm chất tốt đẹp. Con người có thể khắc sâu những cảm xúc như từ bi và nhiệt tình. Một hình thức của từ bi là sinh học, vốn thành kiến, nhưng hình thức khác của từ bi có thể được phát triển. Sự trau dồi từ bi hướng đến những người khác. Qua rèn luyện tu tập, cảm giác yêu mến, từ bi cho người khác, tha thứ và quan tâm chân thành, với sự giúp đỡ của trí thông minh, có thể ban cho tất cả.

HỎI VÀ ĐÁP

HỎI: Ngài nhấn mạnh từ bi như căn bản cho đạo đức. Nhưng trong vài trường hợp, không nhất thiết bảo đảm công lý, thay vì là lòng từ bi lại là thủ phạm gây tội? Cái chết của Osama bin Laden hầu như bị che đậy bởi truyền thông, đáng lẽ có công lý cho gây kẻ gây tội và thông tin được người ta ăn mừng. Từ bi và đạo đức thích đáng chỗ nào ở đây?

ĐÁP: Chúng ta phải có một sự phân biệt rõ ràng giữa kẻ hành động và hành động. Những hành động của Osama bin Laden là tàn phá kinh khiếp. Sự kiện 9/11 gây ra cái chết của hàng nghìn người. Cần có công lý. Nhưng kẻ hành động là một con người và chúng ta cần từ bi để đối phó với y. Nhưng bước đi cần được thực hiện để chấm dứt cội nguồn của hành vi tàn phá, nhưng kẻ hành động có thể được tha thứ. Căn bản của sự tha thứ là quên đi những gì đã xảy ra, nhưng nhớ những gì đã xảy ra rồi và cần tha thứ cho sự bình an của tâm hồn. Nhưng hành vi nghiêm trọng cần phải có những lượng định để đối phó với nó.

HỎI: *Tôn giáo là cội nguồn tốt đẹp nhất của đạo đức. Nhưng đôi khi nó xung đột với luật pháp quốc gia. Chúng ta ưu tiên cho thứ nào trước và tại sao?*

ĐÁP: Điều đó hoàn toàn tùy thuộc vào cá nhân. Nếu ta là một người tin tưởng nghiêm túc trong một tôn giáo, thế thì tôn giáo trở thành quan trọng; nhưng nếu ta là một người không tín ngưỡng, thế thì luật pháp được ưu tiên. Ấn Độ có nhiều truyền thống nhưng là một xã hội thế tục. Vì vậy Ấn Độ trở thành một thí dụ hay kiểu mẫu cho một chủ nghĩa thế tục.

Ở Jodhpur, khi tôi đang đi ngang qua hành lang một khách sạn, một người đàn ông Châu Âu đến gần tôi. Ông đã đến từ Romania để tìm sự hòa hiệp tôn giáo của Ấn Độ. Ông thấy một làng Hồi giáo với ba gia đình Ấn giáo, nhưng không có sự hãi xung đột, vốn làm ông ngạc nhiên. Ở Kerala, Ki Tô giáo, Hồi giáo, Ấn giáo, và Kỳ Na giáo sống chung với nhau. Mối quan hệ là lành mạnh giữa mọi người do bởi chủ nghĩa thế tục, ngay cả với sự tồn tại của tham nhũng.

Trong năm mươi năm qua, Ấn Độ đã là nơi thường trú của tôi và tôi cảm thấy rất an toàn. Ngay cả tôi không nên có một sự dính mắc với Phật giáo như một tâm thức định kiến sẽ không thể thấy thực tại. Bất cứ thành viên của tôn giáo nào mà quá dính mắc với tôn giáo của họ, thì nó sẽ làm cho họ cuồng tín, vốn là một lỗi lầm.

HỎI: *Tôi làm việc cho một công ty lớn và tôi đã thấy nhiều sự nhũng nhàm. Nếu tôi báo cáo nó, tôi mất việc, và tôi là người trụ cột của gia đình tôi. Tôi có nợ nần trách nhiệm gì với cộng đồng và gia đình tôi?*

ĐÁP: Đó là dấu hiệu rõ ràng của sự nhũng nhàm. Một lần nọ khi tôi ở Bombay, một thương gia nói với tôi rằng trong xã hội có nhiều trường hợp nhũng nhàm và nếu ta là người trung thực thì khó tồn tại. Một học sinh ở Jodhpur đã nói với tôi rằng một cá nhân không thể thành công nếu không tham gia vào một hình thức nào đó của nhũng nhàm. Trả lời cho cả hai trường hợp, tôi nói rằng đại đa số nhân loại có lòng

từ bi, và chỉ có một bộ phận nào đó là những lạm. Ta tham gia vào sự những lạm chỉ vì bất lực. Đó là phạm tội là không nên bỏ qua. Trách nhiệm của chúng ta là lên tiếng chống lại nó, để đứng vững vàng chống lại sự lan tỏa của loại tội phạm như thế. Một số người có thể bị thương tổn trong cuộc đấu tranh của họ chống lại những lạm, nhưng đó sẽ là một cái giá rất nhỏ phải trả cho một sự tốt lành lớn lao.

Những người những lạm là đạo đức giả, khi họ chỉ quan tâm đến danh tiếng của họ và làm việc để bảo vệ nó ngay cả khi họ biết rõ rằng họ đang làm sai. Thật tốt lành hơn để sống một cách trung thực hơn là đạo đức giả. Những gia đình nghèo khó sống với một niềm tin tưởng rất nhỏ giữa họ với nhau. Hệ thống giáo dục hiện đại truyền đạt tầm quan trọng của giá trị vật chất chứ không phải đạo đức. Thật quan trọng để xây dựng một xã hội lành mạnh qua giáo dục chứ không phải qua tôn giáo.

HỎI: *Tôi sắp xong đại học cộng đồng (college) và tôi mong đời sống của tôi là một sự phục vụ và đáng giá. Cùng lúc, nhiều cơ hội ở những sự những lạm không cùng chia sẻ đạo đức và giá trị của tôi. Trong khi tôi nghĩ sẽ là tuyệt vời để làm việc cho một tổ chức bất vụ lợi hay phục vụ người khác, cần thiết trong việc này là tôi phải làm ra tiền để trả tiền nhà và tiền nợ sinh viên của tôi. Ngài có chỉ bảo gì?*

ĐÁP: Tôi phải trì tụng lời Phật dạy như câu trả lời – bạn là người chủ của cuộc đời bạn. Tôi nghĩ bạn nên phán xét với một nhận thức rộng rãi hơn, dự tính lâu dài, và trung thực. Nếu tôi cố vắn cho bạn điều gì đó và bạn gặp phải rắc rối sau đó, rồi thì bạn sẽ đổ thừa cho tôi.

HỎI: *Có rất nhiều người đang đau khổ qua hậu quả của các việc làm của họ. Ngài có nghĩ rằng chúng ta có trách nhiệm đạo đức để đối xử họ với lòng từ bi không?*

ĐÁP: Câu trả lời thì khác biệt tùy theo những quan điểm triết lý khác biệt. Thí dụ, theo quan điểm hữu thần, thì mọi thứ là do Thượng đế tạo nên nhưng theo những tôn giáo vô thần, như Kỳ Na giáo, Phật giáo, và Ấn giáo, một con người có nhiều kiếp sống. Họ tin rằng một số kinh nghiệm trong kiếp sống này là hậu quả của những hành động của họ trong kiếp sống trước. Vì vậy, thật phức tạp để trình bày vấn đề.

Tôi tin rằng mọi người nên chú ý hơn đến những giá trị nhân bản và sự tỉnh thức. Nó giúp năng lực của chúng ta để đối diện những thử thách. Cho nên đề nghị tốt nhất mà tôi có thể nói, và tôi trích ra từ một vị Thầy Phật giáo Ấn Độ vào thế kỷ thứ tám là nếu có một giải pháp, thì đừng nãn lòng và hãy tìm ra giải pháp. Nếu

không có giải pháp, thế thì không cần phải chán nản. Tôi đồng ý với lời dạy đặc biệt ấy vì lo lắng chỉ làm người ấy gia tăng căng thẳng.

Thí dụ, khi tôi thăm Nhật Bản sau trận sóng thần. Tôi thấy đất nước và nhớ người Tây Tạng nói rằng điều đó diễn tả hoàn cảnh ở đây rất khéo léo – bị kích chùng chát lên bị kích. Những thảm họa như động đất, sóng thần, và rò rỉ chất phóng xạ giáng xuống Nhật Bản thứ này đến thứ khác. Tôi đã nói với mọi người rằng thảm kịch đã qua rồi, vì vậy bây giờ không ai phải lo lắng vì nó nữa. Tất cả chúng ta phải làm là hành động, hướng đến tương lai, và chăm sóc gia đình. Theo quan điểm của Phật giáo, tất cả những điều này là nghiệp. Họ đang trải qua một thời điểm khó khăn, nhưng có thể vượt thắng với hành động và sự tự tin.

HỎI: *Ngài là một Đức Đạt Lai Lạt Ma. Nhưng ngài cũng là một con người. Ngài có bao giờ làm điều gì phi đạo đức không?*

ĐÁP: Tôi thường nói với mọi người rằng mối quan hệ của tôi với con muỗi là không đạo đức. Nếu có hiểm họa của bệnh sốt rét, thế thì tôi hành động hung hăng với chúng. Nhưng nếu tôi đang trong tâm trạng tốt và không có hiểm họa của sốt rét, thế thì tôi rất rộng rãi với những con muỗi và để nó hút máu tôi. Một lần tôi thấy con muỗi đầy máu của tôi, nó chỉ bay đi và không cho thấy cảm kích gì. Tôi thật sự nghĩ rằng nó là một con muỗi vì con muỗi thì hung hăng hơn trong các con muỗi. Nó làm tôi tò mò và một lần, trong một hội nghị ở đại học Oxford, khi tôi đang ngồi trang nghiêm trước những giáo sư, tôi hỏi họ rằng có ai có ý kiến gì về trình độ mức độ kích thích của não bộ vốn có thể biểu lộ sự cảm kích không. Những con chó thì có thể biểu lộ sự cảm kích. Do thế, trên căn bản sự quán chiếu của tôi, tôi rộng rãi với con muỗi thứ nhất ngồi trên tôi nhưng sẽ không kiên nhẫn với con thứ hai, thứ ba, hay thứ tư.

*

Trích từ quyển The Big Book of Happiness
Ân Tâm Lộ, Saturday, August 10, 2019